

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

**Môn: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
Đề tài: CƠ CẤU XÃ HỘI-GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP,
TÀNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH Ở VIỆT
NAM-LIÊN HỆ VỚI VAI TRÒ THANH NIÊN, SINH VIÊN
TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY.**

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thi Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Ladsamee SIHALATH

Lớp : 21.PLT0A9

Mã sinh viên : 23A4011161

Hà nội, ngày tháng năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	3
NỘI DUNG.....	4
PHẦN 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CƠ CẤU XÃ HỘI-GIAI CẤP.....	4
1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội .4	
a. Khái niệm cơ cấu XH- giai cấp.....	4
b. Xu hướng biến đổi của cơ cấu XH- giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH:	4
2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH	5
3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.....	6
1. Nội dung chính trị của liên minh:	7
2. Nội dung kinh tế của liên minh.....	7
3. Nội dung văn hóa của liên minh	8
PHẦN 2: LIÊN HỆ THỰC TIỄN.....	9
4. Liên hệ thực tiễn liên minh 6 nhà	9
5. Vai trò của thanh niên, sinh viên Việt Nam	12
6. Quan điểm cá nhân	14
KẾT LUẬN.....	16
TÀI LIỆU THAM KHẢO	17

MỞ ĐẦU

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, hệ lý luận về liên minh giai cấp và các tầng lớp trong xã hội được Đảng ta kiên định thực hiện và bổ sung, phát triển, xây dựng nền tảng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cơ cấu xã hội – giai cấp rất đa dạng và có nhiều biến động, tạo nên nhiều giai cấp và tầng lớp có vị trí khác nhau, bao gồm: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức, tầng lớp những người sản xuất hàng hóa nhỏ, tiểu chủ, tiểu thương, bộ phận những nhà tư sản. Trong các giai cấp, tầng lớp nêu trên, giai cấp công nhân có vị trí kinh tế – xã hội quan trọng, là đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, gắn liền với nền sản xuất công nghiệp hiện đại nên giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế và lãnh đạo xã hội. Giai cấp nông dân đông về số lượng và là lực lượng lao động quan trọng nhất trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

NỘI DUNG

PHẦN 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CƠ CẤU XÃ HỘI-GIAI CẤP

1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

a. Khái niệm cơ cấu XH- giai cấp

Cơ cấu xã hội là tất cả những cộng đồng người và toàn bộ các quan hệ xã hội do sự tác động lẫn nhau của các cộng đồng ấy tạo nên. Bao gồm cơ cấu xã hội- giai cấp, cơ cấu xã hội- dân số, cơ cấu xã hội- dân cư, cơ cấu xã hội- nghề nghiệp, cơ cấu XH- dân tộc, cơ cấu XH- tôn giáo... dưới góc độ môn học, chỉ tập trung đề cập cơ cấu XH- giai cấp; Cơ cấu XH- giai cấp là một cơ cấu bao gồm các giai cấp, các tầng lớp XH và những mối quan hệ của chúng được hình thành dựa trên một số cơ cấu K tế nhất định

b. Xu hướng biến đổi của cơ cấu XH- giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH:

- Xu thế chủ yếu: Trong thời kỳ quá độ và kể cả dưới chủ nghĩa xã hội, mặc dù đã xóa bỏ được sự đối kháng về giai cấp, bất bình đẳng về giai cấp, mang lại sự thay đổi về chất của các giai cấp và tầng lớp nhân dân lao động so với xã hội trước đó, nhưng với nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần dưới sự quản lý của nhà nước XHCN nên vẫn còn tồn tại sự khác nhau giữa giai cấp và tầng lớp xã hội về nhiều mặt. Song, sự khác

nhau đó ngày càng được rút ngắn, sự xích lại gần nhau ngày càng được gia tăng cùng với sự phát triển KT- XH của đất nước.

- Tính quy luật của sự biến đổi cơ cấu XH- giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH: Sự biến đổi của cơ cấu XH- giai cấp gắn liền và được quy định bởi biến động cơ cấu kinh tế, thành phần kinh tế, cơ cấu hành chính kinh tế- XH. Sự tồn tại của nhiều thành phần kinh tế tất yếu dẫn đến cơ cấu XH giai cấp đa dạng và phức tạp.

- Xu hướng phát triển của cơ cấu XH- giai cấp ở VN trong thời kỳ quá độ: Tính đa dạng thể hiện ở sự tồn tại nhiều giai cấp, nhiều tầng lớp xã hội: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, bộ phận tư sản và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Tính đa dạng còn thể hiện ngay cả trong cơ cấu của mỗi giai tầng

Tính thống nhất thể hiện ở chỗ trong cơ cấu xã hội giai cấp ấy, giai cấp công nhân, lực lượng tiêu biểu cho phương thức sản xuất giữ vai trò chủ đạo trong quá trình cải biến xã hội. Đồng thời giai cấp công nhân cùng với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức tạo thành nền tảng chính trị- xã hội vững chắc, tạo nên sự thống nhất của cơ cấu XH- giai cấp trong thời kỳ quá độ.

2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Trong Cách mạng XHCN, dưới sự lãnh đạo của Đảng Công sản, giai cấp công nhân phải liên minh với giai cấp nông dân và các tầng lớp nhân dân

lao động để tạo sức mạnh tổng hợp đảm bảo cho thắng lợi của cuộc CMXHCN cả trong giai đoạn giành chính quyền và giai đoạn xây dựng chế độ xã hội mới.

Giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp lao động khác vừa là lực lượng sản xuất cơ bản, vừa là lực lượng chính trị - xã hội to lớn.

Việc hình thành khối liên minh giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức cũng xuất phát từ nhu cầu và lợi ích kinh tế của họ nên các chủ thể các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp,

3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.1 Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

a) Đặc điểm: Sự biến đổi cơ cấu xã hội - giai cấp vừa đảm bảo tính quy luật phổ biến, vừa mang tính đặc thù của xã hội Việt Nam.; Trong sự biến đổi của cơ cấu xã hội - giai cấp, vị trí, vai trò của các giai cấp, tầng lớp xã hội ngày càng được khẳng định

b) Những giai cấp, tầng lớp cơ bản: Giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò quan trọng đặc biệt, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Giai cấp nông dân cùng với nông nghiệp, nông dân có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngoài ra trong thời kì hiện nay đang có sự chuyển dịch cơ cấu.

Đội ngũ tri thức là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức. Vai trò của giai cấp này ngày càng đóng góp quan trọng. Đội ngũ doanh nhân. Hiện nay ở Việt Nam, đội ngũ doanh nhân đang phát triển nhanh cả về số lượng và quy mô với vai trò không ngừng tăng lên. Đây là tầng lớp xã hội đặc biệt được Đảng ta chủ trương xây dựng thành một đội ngũ vững mạnh.

3.2.1. Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

1. Nội dung chính trị của liên minh:

Khôi liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp tri thức cần thực hiện nhằm tạo cơ sở chính trị - xã hội vững chắc có khối đại đoàn kết toàn dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp vượt qua mọi khó khăn

2. Nội dung kinh tế của liên minh

Đây là nội dung cơ bản quyết định nhất, là cơ sở vật chất - kỹ thuật của liên minh thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

3. Nội dung văn hóa của liên minh

Tổ chức liên minh để các lực lượng dưới sự lãnh đạo của Đảng cùng nhau xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa, giá trị văn hóa của nhân loại và thời đại.

3.2.2. Phương thức cơ bản để xây dựng:

Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội tạo môi trường và điều kiện đầy biến đổi cơ cấu xã hội - giai cấp theo hướng tích cực; Xây dựng và thực hiện hệ thống chính sách xã hội tổng thể nhằm tác động tạo sự biến đổi tích cực cơ cấu xã hội, nhất là các chính sách liên quan đến cơ cấu xã hội - giai cấp; Tạo sự đồng thuận và phát huy tinh thần đoàn kết thống nhất giữa các lực lượng trong khối liên minh; Hoàn thiện thể chế chính trị kinh tế thị trường định hướng XHCN; Đổi mới hoạt động của Đảng, Nhà nước, Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam nhằm tăng cường khối liên minh giai cấp, tầng lớp và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

PHẦN 2: LIÊN HỆ THỰC TIỄN

4. Liên hệ thực tiễn liên minh 6 nhà

“6 nhà” trong liên kết chuỗi phát triển nông sản được hiểu là các thành tố: Nhà nước; Nông dân; Nhà khoa học; Doanh nghiệp; Ngân hàng; Nhà phân phối. Trong vài năm trở lại đây, nông nghiệp đang nổi lên là nhóm ngành tăng trưởng mạnh về xuất khẩu. Mặc dù đại dịch COVID-19 hoành hoành nhưng 9 tháng năm 2020, tổng trị giá xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt 30,05 tỷ USD, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm 2019. Trị giá xuất siêu đạt khoảng 7,2 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm 2019.

Trong thời mở cửa và hội nhập, yêu cầu cơ bản để nông sản có sức cạnh tranh là sản phẩm phải sạch, ngon, số lượng lớn, giá rẻ và có chiến lược thị trường tốt. Cái gốc rễ của vấn đề là từ khâu quy hoạch, nơi nào trồng cây gì cho phù hợp, ai đảm trách cung ứng giống tốt, liên kết và hỗ trợ nhau giữa nông dân và doanh nghiệp như thế nào? Vì vậy trong sản xuất nông nghiệp hiện nay rất cần sự “Liên kết 6 nhà” gồm: Nhà nông - nhà nước - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà băng (ngân hàng) và nhà báo.

Đối với nhà nông, đa số nông dân vẫn còn quen với phương thức sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, chậm tiếp cận thông tin thị trường, chưa hoàn toàn gạt bỏ được tư tưởng ham lợi trước mắt và khó tính toán được chiến lược lâu dài. Đồng thời, một bộ phận nông dân còn hạn chế trong nhận thức về

trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật nên họ rất dễ vi phạm hợp đồng trong quá trình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nhiều hộ nông dân mặc dù ký hợp đồng nhận đầu tư ứng trước của doanh nghiệp, nhưng khi giá nông sản trên thị trường lên cao thì lại sẵn sàng bán cho tư thương hoặc doanh nghiệp khác để hưởng giá cao hơn.

Đối với doanh nghiệp, là “đầu tàu”, là động cơ của mối liên kết. Doanh nghiệp giữ vai trò quan trọng liên kết “5 nhà” còn lại để hình thành vùng nguyên liệu sản xuất; hỗ trợ đầu vào và thu mua sản phẩm cho nông dân; truyền truyền từng bước tiến tới xây dựng thương hiệu sản phẩm nông sản.

Tuy nhiên, hiện nay các doanh nghiệp đang còn ngần ngại đầu tư cho sản xuất, kinh doanh nông - lâm - ngư nghiệp do vốn đầu tư lớn nhưng lại rủi ro cao và thu hồi chậm. Khi gặp rủi ro do thiên tai hay các nguyên nhân bất khả kháng khác, nông dân không trả được nợ cho doanh nghiệp, nếu các doanh nghiệp phải vay vốn sẽ kéo dài thời gian nợ ngân hàng làm tăng lãi suất vốn vay, giá thành sản phẩm chế biến tăng, ảnh hưởng lớn tới hiệu quả hoạt động và tài chính. Mặt khác, khi xảy ra tranh chấp, chưa có hành lang pháp lý phù hợp để hỗ trợ giải quyết rõ ràng, phân minh trách nhiệm và quyền lợi.

Các nhà khoa học có vai trò quan trọng trong việc tạo “đầu vào” có chất lượng cao, giảm giá thành nhờ công nghệ... nhưng hiện nay, việc liên kết

với các “nhà” còn lại khá lúng túng và hiệu quả chưa cao. Nhất là việc liên kết với người nông dân để “xã hội hóa” các công nghệ hiệu quả.

Còn Nhà nước, với vai trò nhạc trưởng tạo ra hành lang pháp lý phù hợp, đảm bảo cho sự liên kết các nhà còn lại chặt chẽ và hiệu quả. Cần có những cơ chế hợp lý trong việc giải quyết tranh chấp trong liên kết giữa các nhà, đặc biệt là hợp đồng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa nhà doanh nghiệp và nhà nông. Cần có một chế tài phù hợp để hỗ trợ giải quyết tranh chấp hợp đồng thu mua giữa doanh nghiệp và người sản xuất. Đối với những trường hợp thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng, cần có chính sách cụ thể để hỗ trợ thiệt hại cho các bên tham gia liên kết.

Hiện nay, với nông sản, nếu có sự liên kết tốt thì thay vì bán sản phẩm thô dưới dạng nguyên liệu chúng ta phải tìm cách chế biến và bảo quản để tạo thế quân bình giữa cung - cầu, đồng thời điều chỉnh được giá bán. Ngược lại, khi sức mua giảm, phải có những biện pháp tiếp thị để kích cầu thị trường.

Ngân hàng là một trong những tác nhân tham gia vào chuỗi nông sản. Ngân hàng có vai trò hỗ trợ ngày càng quan trọng trong việc gia tăng giá trị và hiệu quả của chuỗi. Khi ngân hàng tham gia vào chuỗi giá trị sẽ giúp giảm thiểu rủi ro thị trường, rủi ro người vay, rủi ro thời tiết, dịch bệnh; tiết kiệm chi phí...

Đặc biệt, truyền thông, báo chí đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển KH&CN và lan tỏa mô hình tốt, hiệu quả cao, liên kết hài hòa. Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Văn Tùng cho biết, để khoa học và công nghệ (KH&CN) trở thành động lực và ngày càng phát triển, nhất là trong lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, y tế... thì công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức người dân cũng như các cấp quản lý là hết sức quan trọng. Qua đó, thấy rõ vai trò của KH&CN trong sản xuất đời sống, trong việc nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa.

5. Vai trò của thanh niên, sinh viên Việt Nam

Đảng và Nhà nước ta khẳng định vai trò làm chủ và tiềm năng to lớn của Thanh niên Việt Nam trong các giai đoạn lịch sử luôn giữ vai trò quan trọng, luôn thể hiện tinh thần xả thân trong các cuộc chiến tranh giữ nước và luôn là lực lượng quan trọng trong thời kỳ kiến thiết đất nước. Thanh niên Việt Nam trong cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ; trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; trong thời kỳ kiến thiết đất nước sau chiến tranh; trong thời kỳ đổi mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước luôn phát huy truyền thống của dân tộc, luôn nêu cao tinh thần xung phong, tình nguyện, xung kích, đi đầu để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đảng, nhà nước và nhân dân giao phó. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò và vị

trí của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, Người biểu lộ niềm tin vững chắc vào thế hệ trẻ, là lớp người “xung phong trong công cuộc phát triển kinh tế và văn hóa, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội” và “trong mọi công việc, thanh niên thi đua thực hiện khẩu hiệu “Đâu cần, thanh niên có; việc gì khó, thanh niên làm” . Người động viên, khích lệ: “Thanh niên phải xung phong đến những nơi khó khăn gian khổ nhất, nơi nào người khác làm ít kết quả, thanh niên xung phong đều làm cho tốt” .

Đảng xác định thanh niên giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát huy nhân tố và nguồn lực con người: “Đảng đặt niềm tin sâu sắc vào thanh niên, phát huy vai trò làm chủ và tiềm năng to lớn của thanh niên để thanh niên thực hiện được sứ mệnh lịch sử, đi đầu trong cuộc đấu tranh chiến thắng đói nghèo, lạc hậu, xây dựng đất nước giàu mạnh, xã hội văn minh”. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII nêu rõ: “Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ XXI có vị trí xứng đáng trong cộng đồng thế giới hay không, cách mạng Việt Nam có vững bước theo con đường xã hội chủ nghĩa hay không phần lớn là tùy thuộc vào lực lượng thanh niên” . Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa” đã khẳng định: “Thanh niên là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích

trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Chăm lo, phát huy thanh niên vừa là mục tiêu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định và phát triển vững bền của đất nước” .

Trước sự quan tâm, chăm lo và kỳ vọng lớn lao của Đảng và Nhà nước, hơn bao giờ hết, mỗi thanh niên cần nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm để không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu để trở thành lực lượng xung kích thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng vững chắc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

6. Quan điểm cá nhân

Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, người thanh niên thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá phải là người có lý tưởng và đạo đức cách mạng; có lối sống văn hoá; có ý chí tự tôn, tự cường dân tộc, có trình độ học vấn, giỏi về chuyên môn, nghề nghiệp; có sức khoẻ tốt; có năng lực, tiếp cận và sáng tạo công nghệ mới, có ý chí chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Vì vậy, mỗi đoàn viên, thanh niên cần phải: Trau dồi về lý tưởng, rèn luyện đạo đức. Sống có văn hoá, chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước. Gương mẫu trong

cộng đồng, làm tròn bổn phận của người công dân; Tích cực học tập nâng cao trình độ về chính trị, học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ. Ra sức nâng cao tay nghề, kỹ năng lao động, trình độ ngoại ngữ, tin học. Vươn lên nắm vững khoa học, kỹ thuật, công nghệ; Hăng hái tham gia các hoạt động tình nguyện, ngày thứ bảy tình nguyện; tham gia các đội hình thanh niên tình nguyện, sẵn sàng đảm nhận việc khó, việc mới, những vấn đề bức xúc; chủ động tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn quốc phòng, an ninh ở mỗi địa phương, đơn vị; Phấn đấu nâng cao chất lượng của người đoàn viên; tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội; mỗi đoàn viên gắn hoạt động của mình với hoạt động của tập thể thanh niên nơi mình sinh sống hoặc công tác.

Người đoàn viên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trước hết phải là: Người công dân tốt; Người bạn tốt của thanh niên; Là tấm gương tốt của thiếu nhi; Là người có uy tín trong tập thể thanh niên và cộng đồng dân cư.

KẾT LUẬN

Cơ cấu xã hội – giai cấp thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội: Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cơ cấu xã hội – giai cấp rất đa dạng và có nhiều biến động, tạo nên nhiều giai cấp và tầng lớp có vị trí khác nhau, bao gồm: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức, tầng lớp những người sản xuất hàng hóa nhỏ, tiểu chủ, tiểu thương, bộ phận những nhà tư sản. Trong các giai cấp, tầng lớp nêu trên, giai cấp công nhân có vị trí kinh tế – xã hội quan trọng, là đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, gắn liền với nền sản xuất công nghiệp hiện đại nên giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế và lãnh đạo xã hội. Giai cấp nông dân đông về số lượng và là lực lượng lao động quan trọng nhất trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, giai cấp nông dân sẽ giảm dần trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tầng lớp trí thức đại biểu cho lao động trí tuệ có trình độ cao, tuy số lượng không nhiều nhưng có vai trò quan trọng vì là chủ thể của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại. Những người tiểu chủ, tiểu thương... còn tồn tại lâu dài và có tiềm năng lớn đối với sự phát triển của xã hội. Bộ phận những nhà tư sản có khả năng góp phần xây dựng đất nước thông qua việc tạo việc làm cho người lao động, đóng góp vào ngân sách nhà nước, đào tạo người lao động... Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cơ cấu xã hội – giai cấp có xu hướng biến động mạnh trên cơ sở biến động của những điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội. Sự biến động này theo hướng vừa liên minh, vừa đấu tranh và từng bước xóa bỏ sự bất bình đẳng để xích lại gần nhau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Minh Cương: “Bàn về khái niệm doanh nhân Việt Nam”, Tạp chí Khoa học Đại học quốc gia Hà Nội, chuyên san Kinh tế và Kinh doanh 25, 2009, <https://js.vnu.edu.vn>.
2. Vũ Tiến Lộc: Doanh nhân Việt Nam ngày càng lớn mạnh, <http://bizlive.vn>.
3. Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương: Vai trò của doanh nhân trong phát triển kinh tế, 2011.
4. V.I. Lênin, Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1974, t. 1.
5. V.I. Lênin, Toàn tập, Nxb. Tiến bộ Mátxcova, 1978, t. 41.